

Báo cáo đặc biệt

"Ác mộng Brexit" và các hành động phù hợp

"Black Friday"

Thật khó có thể diễn tả trọn vẹn những gì đã xảy ra trong phiên 24/6. Sự hoảng loạn đã xuất hiện khi mà trước đó hầu hết các dự báo và thống kê sơ bộ đều đánh giá khả năng xảy ra Brexit không cao. Các thị trường chứng khoán toàn cầu chìm trong sắc đỏ, tỷ giá biến động mạnh và nhà đầu tư thì tháo chạy vào những kênh đầu tư an toàn như Vàng hoặc Yên Nhật. Dù sự cân bằng hơn đã đến vào sau đó, thật khó để nói điều gì sẽ tiếp diễn trong những ngày tới với tài chính toàn cầu.

Rủi ro "phức tạp hóa" FTA Việt Nam – EU

Brexit có thể sẽ ảnh hưởng tiềm năng thương mại trong tương lai khi hiệp định thương mại tự do EU-Vietnam – EVFTA (đã ký tháng 12/2015 nhưng vẫn chưa được Nghị Viện Châu Âu thông qua) có thể bị tách thành hai FTA: một là giữa Việt Nam và nước Anh, một còn lại là giữa Việt Nam và phần còn lại của EU (không có nước Anh). Dù có thể sẽ không cần thực hiện đàm phán lại từ đầu với Anh và EU (không có nước Anh), gần như chắc chắn việc phê chuẩn EVFTA sẽ mất thêm ít nhiều thời gian và điều này rõ ràng là một điểm trừ cho kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, theo kinh tế gia Nguyễn Xuân Thành, vẫn có thể có một kịch bản tốt hơn cho Việt Nam là EU và VN có thể cho phép nước Anh tham gia trong hiệp định thương mại với Việt Nam như là một FTA giữa ba bên EU-UK-Vietnam.

Rủi ro biến động tỷ giá

Dù có nhiều cách diễn giải, thực tế thì tỷ giá toàn cầu đã có những biến động rất mạnh từ lúc Brexit thành sự thật. Diễn biến chung là USD đã mạnh lên rõ rệt với hầu hết các tiền tệ khác trên thế giới khi phần đông hơn nhà đầu tư cho rằng EUR và GBP sẽ suy yếu mạnh. Trong bối cảnh đó, lo ngại về sức ép lớn hơn dành cho việc điều chỉnh tỷ giá USD/VND ít nhiều có cơ sở. Áp lực lên VND trong những tháng tới có thể sẽ tăng lên nhưng sẽ ít có khả năng là những diễn biến "sock". Cần lưu ý ít nhất từ đầu năm đến nay, VND đã tăng giá 0,9% so với USD.

Và những hành động phù hợp

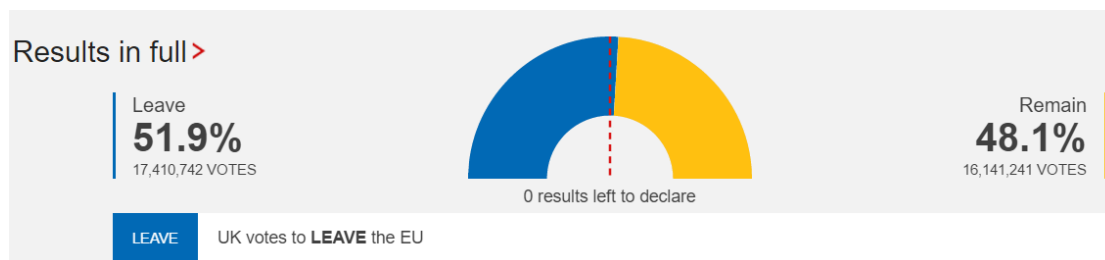
Xu hướng chủ đạo của hai chỉ số vẫn đang là tăng và rủi ro dù tồn tại (và đang tăng cao hơn) vẫn chưa khiến tạo ra các vi phạm lớn để phủ nhận xu hướng tăng hiện nay của thị trường. Dẫu vậy, sự kiện Brexit lần này thật sự sẽ là kỳ kiểm tra rất khắc nghiệt dành cho xu hướng tăng của hai chỉ số trong một vài phiên tới. Chúng tôi cho rằng NĐT có thể "tham lam" trong những rung lắc đầu tuần của thị trường. Dẫu vậy "sự tham lam" này nên có "điểm dừng kiên quyết" tại các vùng phản ánh sự thất bại của thị trường. Cụ thể các điểm cần cương quyết thực hiện dừng lỗ là khi VN-Index đóng cửa mất mốc 600 hoặc khi HNX-Index đóng cửa mất mốc 82 điểm. Hãy "né" các cổ phiếu "mẫn cảm" với khối ngoại (ETF, P-notes), các cổ phiếu đầu cơ nóng và hãy bám vào "sợi dây đầu tư giá trị". Chúng tôi vẫn thiên về khuyến nghị các cổ phiếu phòng vệ đầu ngành với sức khỏe tài chính lành mạnh (như ngành tiêu dung, ngành dược), những cổ phiếu được hưởng lợi từ xu hướng nội tại trong nước (như FDI, xây dựng, logistic), và nhưng cổ phiếu được hưởng lợi từ giá cả hàng hóa đầu vào thấp.

PHÒNG NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH | KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

(84) 844 555 444

retailresearch@maybank-kimeng.com.vn

1. Cơ “ác mộng” mang tên Brexit



Thứ sáu, 24/6/2016, một “Black Friday” theo đúng nghĩa đen của từ này đã xảy ra khi mà bất chấp những lời “can gián” từ lá thư được đồng ký tên từ 10 nhà kinh tế từng đoạt giải Nobel, những cảnh báo của nhà đầu cơ lừng danh George Soros về một “thảm cảnh” mà Vương Quốc Anh phải gánh chịu khi “say yes” với Brexit, 51,9% người dân Anh đã “thành công” tạo ra cơn địa chấn thật sự cho chính quốc gia của họ và cả phần còn lại của thế giới khi những lá phiếu đã quyết định việc Vương Quốc Anh chính thức lựa chọn rời khỏi Liên Minh Châu Âu (EU).

Thật khó có thể diễn tả trọn vẹn những gì đã xảy ra trong phiên 24/6. Sự hoảng loạn đã xuất hiện khi mà trước đó hầu hết các dự báo và thống kê sơ bộ đều đánh giá khả năng xảy ra Brexit không cao. Các thị trường chứng khoán toàn cầu chìm trong sắc đỏ, tỷ giá biến động mạnh và nhà đầu tư thì tháo chạy vào những kênh đầu tư an toàn như Vàng hoặc Yên Nhật. Dù sự cân bằng hơn đã đến vào sau đó, thật khó để nói điều gì sẽ tiếp diễn trong những ngày tới với tài chính toàn cầu.

Chúng tôi không hề có “tham vọng” dự đoán về một loại rủi ro hệ thống đang tồn tại và những điều “quá to tát” liên quan đến ảnh hưởng của Brexit trên bình diện kinh tế toàn cầu thời gian tới. Dẫu vậy ở góc độ hẹp hơn, đối với TTCK Việt Nam, sẽ là “thiếu sót” nếu không có những đánh giá liên quan đến vấn đề này. Cần một lần nữa nhất mạnh vấn đề Brexit thật sự nên được xem xét như một dạng “rủi ro hệ thống” và do đó dù cố gắng hết sức đưa ra những lời khuyên, vấn đề đúng sai sẽ là “rất mỏng manh” nếu những biến cố xuất hiện mạnh hơn trên bình diện toàn cầu, đó đơn giản là điều “không thể kiểm soát” (ít ra là với những hiểu biết của chúng tôi).

2. Brexit và tác động trực tiếp đến Việt Nam: Không quá lớn...

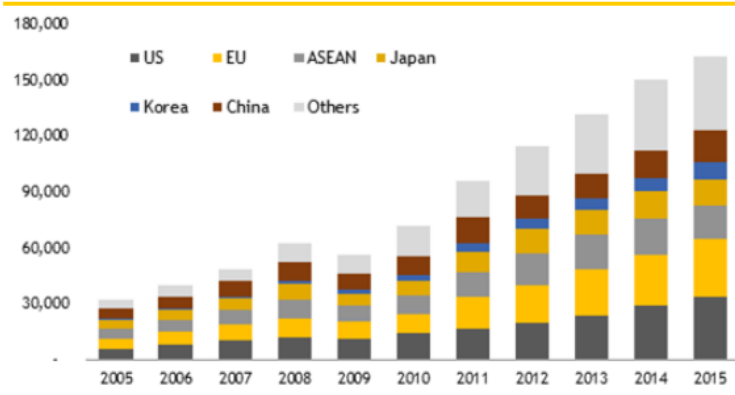
Như những đánh giá đã được đưa ra trước ngày trưng cầu dân ý 24/6 tại Anh ([xem thêm tại đây](#)), chúng tôi đánh giá một số tác động trực tiếp từ việc Anh lựa chọn Brexit đến nền kinh tế Việt Nam bao gồm:

❖ Ảnh hưởng đến giao thương trực tiếp:

- Nền kinh tế Anh được dự báo sẽ đối diện với nhiều khó khăn khi lựa chọn rời khỏi Liên Minh Châu Âu và điều này có thể tác động trực tiếp đến một số nước có hoạt động giao thương mạnh với Vương Quốc Anh.
- Tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam vào Anh đạt tăng trưởng kép (CAGR) gần 17% trong giai đoạn 2008-15, đạt mức kỉ lục 4,65 tỉ USD

trong năm 2015, tương đương 15% giá trị xuất khẩu của VN vào khu vực EU.

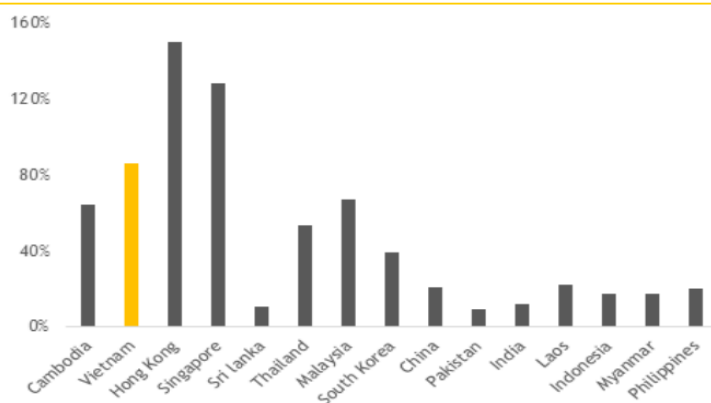
Giá trị xuất khẩu của Việt Nam theo khu vực (triệu USD)



Nguồn: GSO (EU data incl. the UK)

- Dù vậy cần lưu ý, độ mở trong nền kinh tế Việt Nam là rất lớn khi các định hướng xuyên suốt của chính phủ là đẩy mạnh tỷ trọng xuất khẩu. Việt Nam đã đạt được thành tựu nổi bật đưa giá trị xuất khẩu tăng gấp hơn 5 lần trong thập kỉ qua. Nói một cách dễ hiểu hơn, chúng ta cố gắng gia tăng giá trị xuất khẩu ở tất cả các khu vực và quốc gia, không riêng Anh Quốc.

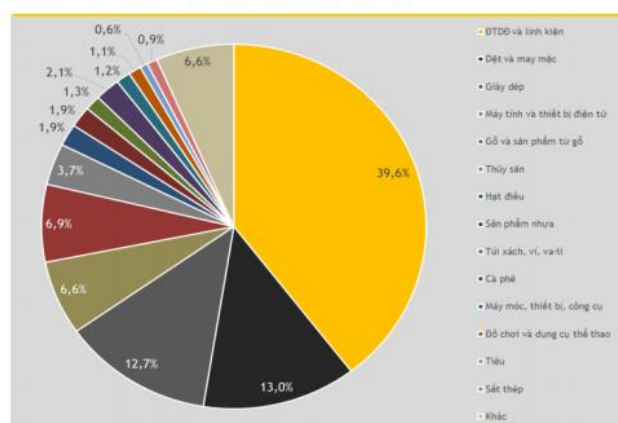
Giá trị xuất khẩu/GDP của Việt Nam chỉ sau Hong Kong và Singapore trong khu vực



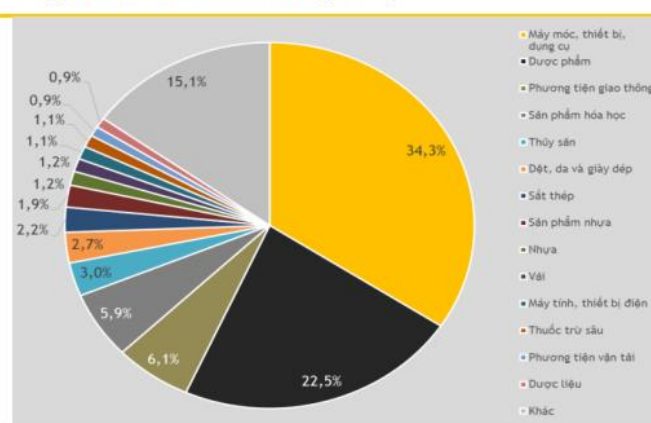
Nguồn: CEIC, WB, ADB, GSO

- Do tổng giá trị cũng như thị trường xuất khẩu mở rộng và đa dạng hơn, nên xuất khẩu sang Anh, dù tăng trưởng mạnh mẽ trong những năm gần đây, chỉ chiếm 2,5% tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam trong năm 2015. Ngoài ra nhìn vào cơ cấu xuất khẩu cũng có thể thấy chiếm gần 47% hàng xuất khẩu của Việt Nam sang Anh là điện thoại, máy tính, các linh kiện & thiết bị điện tử khác. **Xuất khẩu của nhóm sản phẩm này phụ thuộc vào sự thành công (hay thất bại) của các dòng sản phẩm/mẫu mã mới của các nhà sản xuất như Samsung, Sony, Toshiba, Foxconn... bất chấp việc Anh là một phần của EU hay độc lập.**

Xuất khẩu của VN vào Anh (FY15)



Nhập khẩu của VN từ Anh (FY15)



Nguồn: GSO

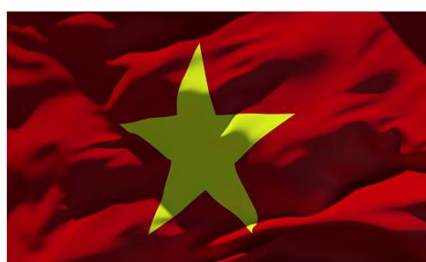
- **Đánh giá:** Tóm lại, chúng tôi cho rằng tác động của Brexit đến thương mại Việt Nam với Anh nhìn chung sẽ có nhưng không quá đáng kể.

❖ **Rủi ro “phức tạp hóa” FTA Việt Nam – EU**

- Một trong những tác động trực tiếp đáng ngại nhất, theo chúng tôi chính là khả năng chậm trễ hơn của Hiệp Định Thương Mại FTA giữa EU và Việt Nam (EVFTA). Cần nhắc lại Hiệp định thương mại này, với rất nhiều thỏa thuận phức tạp, đã được ký kết vào tháng 12/2015 với toàn bộ văn kiện được công bố rộng rãi từ đầu tháng 1 năm nay.
- EVFTA là một trong những hiệp định thương mại tự do được đánh giá rất quan trọng của Việt Nam (có lẽ chỉ sau TPP) trong hiện tại. EVFTA là thỏa thuận đầu tiên của EU với một quốc gia đang phát triển, nó sẽ loại bỏ tới 99% thuế trong vòng 7 năm.



- Tuy nhiên do hiệp định này chưa được phê chuẩn bởi Nghị viện Châu Âu, đàm phán có thể phải bắt đầu lại một cách riêng rẽ giữa Việt Nam với Anh và Việt Nam với EU (không có nước Anh). Trong các trường hợp, chúng tôi nghiêng nhiều về khả năng đó là sự khác biệt thời gian cho các thủ tục hành chính hơn là việc phải đàm phán lại từ đầu.



- **Đánh giá:** Dù có thể sẽ không cần thực hiện đàm phán lại từ đầu với Anh và EU (không có nước Anh), gần như chắc chắn việc phê chuẩn EVFTA sẽ mất thêm ít nhiều thời gian và điều này rõ ràng là một điểm trừ cho kinh tế Việt Nam. Tuy nhiên, theo kinh tế gia Nguyễn Xuân Thành, vẫn có thể có một kịch bản tốt hơn cho Việt Nam là EU và VN có thể cho phép nước Anh tham gia trong hiệp định thương mại với Việt Nam như là một FTA giữa ba bên EU-UK-Vietnam.

3. ...nhưng còn những tác động gián tiếp?

Những tác động trực tiếp như đã trình bày bên trên dù có nhưng xem ra không phải là quá lớn, dẫu vậy những tác động gián tiếp từ Brexit lại thật sự là có thể tạo ra những rủi ro rất cần phải đề phòng ít nhất là trong ngắn hạn.

❖ Rủi ro biến động tỷ giá toàn cầu

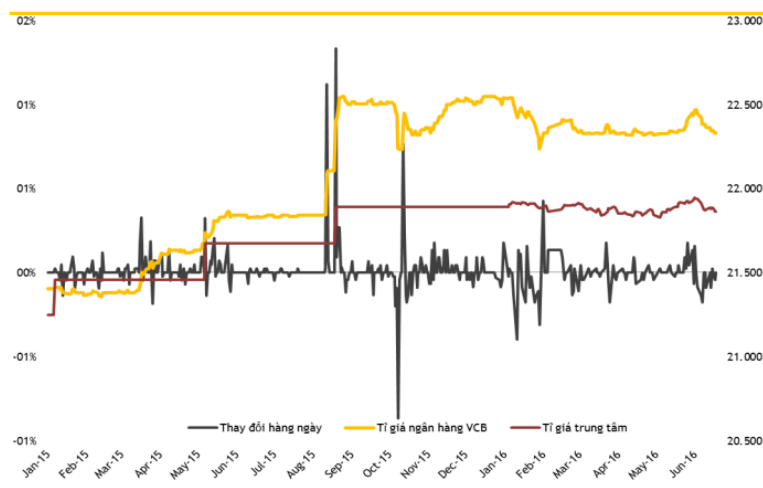
- Dù có nhiều cách diễn giải, thực tế thì tỷ giá toàn cầu đã có những biến động rất mạnh từ lúc Brexit thành sự thật. Diễn biến chung là USD đã mạnh lên rõ rệt với hầu hết các tiền tệ khác trên thế giới khi phần đông hơn nhà đầu tư cho rằng EUR và GBP sẽ suy yếu mạnh. Trong bối cảnh đó, lo ngại về sức ép lớn hơn dành cho việc điều chỉnh tỷ giá USD/VND ít nhiều có cơ sở.

EUR/USD	1.1121	-0.0262	-2.30%
GBP/USD	1.3683	-0.1194	-8.03%
USD/JPY	102.22	-3.95	-3.72%
USD/CHF	0.9722	+0.0141	+1.47%
AUD/USD	0.7470	-0.0147	-1.93%
USD/CAD	1.3006	+0.0230	+1.80%
USD/CNH	6.6382	+0.0514	+0.78%



- Dù sức ép là có dựa trên các biến động tính đến hiện tại của thế giới như đã trình bày, chúng tôi duy trì quan điểm USD/VND sẽ bị chi phối bởi cán cân thương mại nhiều hơn (Việt Nam thặng dư 1,6 tỷ USD trong 5 tháng đầu năm) cũng như sẽ được dẫn dắt bởi các yếu tố nội tại như chính sách điều hành tỷ giá mới với sự minh bạch theo tăng trưởng kinh tế, thu hút FDI, cải thiện môi trường, vv...

VND đã tăng giá 0,9% so với USD tính từ đầu năm đến nay



Nguồn: SBV, Vietcombank, MKE collects

- **Đánh giá:** Với những biến động hiện nay của thế giới và NHNN dường như sẽ có những chính sách hỗ trợ tăng trưởng (nhằm đạt mục tiêu 6,7% GDP cả năm) cũng như tình trạng thâm hụt ngân sách lớn hơn dự báo, áp lực lên VND trong những tháng tới có thể sẽ tăng lên nhưng sẽ ít có khả năng là những diễn biến “sock”. Cần lưu ý ít nhất từ đầu năm đến nay, VND đã tăng giá 0,9% so với USD.
- **Lưu ý:** Tỷ lệ đòn bẩy của các công ty niêm yết đã giảm trong năm năm qua do cả nước đã trải qua quá trình giảm đòn cân nợ. Hơn nữa, nợ bằng ngoại tệ cũng chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng nợ vay. Trong danh sách 70 công ty hàng đầu có cả cty trong lĩnh vực xi măng, điện, xuất khẩu thủy sản, chỉ khoảng 10% khoản vay là nợ bằng ngoại tệ, tính đến 31/12/2015. Tính đến hiện nay, chúng tôi không nghĩ con số này có thay đổi lớn. Đáng chú ý, Nhiệt điện Phả Lại (PPC) có khoảng vay bằng đồng JYP khá lớn. Các công ty khác có thể bị ảnh hưởng tiêu cực do vay bằng đồng USD có thể kể đến như HAG, VIC, PVD. Đối với một số mã có ảnh hưởng tích cực bởi đồng EUR giảm giá như NT2, HT1 và BCC nhưng giá các cổ phiếu này tăng đùng trần (7%) phiên thứ sáu vừa qua cao hơn hẳn mức lãi tỷ giá chưa thực hiện trên mỗi cổ phiếu (*xem phụ lục bên dưới về chi tiết ảnh hưởng của tỷ giá đối với các khoản vay ngoại tệ của một số công ty niêm yết hàng đầu*).

❖ **Rủi ro tiếp tục suy giảm của chứng khoán toàn cầu**

- Ít nhất trong phiên 24/6, TTCK Toàn Cầu đã cho thấy NĐT “thất vọng đến mức nào” với lựa chọn Brexit của người dân Anh. Sắc đỏ tràn ngập tất cả các thị trường dù là Châu Á, Châu Âu hay Hoa Kỳ.
- Rất khó nói liệu phiên giảm mạnh ngày 24/6 đã phản ánh đầy đủ lo ngại của giới đầu tư liên quan đến vấn đề Brexit hay chưa và do đó rủi ro tiếp tục đi xuống của chứng khoán toàn cầu ít nhất trong ngắn hạn vẫn là điều chắc chắn cần cân nhắc.

Shanghai	2,854.29	-37.67 (-1.30%)
Nikkei 225	14,952.02	-1,286.33 (-7.92%)
Hang Seng Index	20,259.13	-609.21 (-2.92%)
TSEC	8,476.99	-199.69 (-2.30%)
FTSE 100	6,138.69	-199.41 (-3.15%)
EURO STOXX 50	2,776.09	-261.77 (-8.62%)
CAC 40	4,106.73	-359.17 (-8.04%)
S&P TSX	13,891.88	-239.57 (-1.70%)
S&P/ASX 200	5,113.20	-167.50 (-3.17%)
BSE Sensex	26,397.71	-604.51 (-2.24%)
TA25	1,432.64	0.00 (0.00%)
SMI	7,747.18	-275.87 (-3.44%)
ATX	2,084.22	-157.89 (-7.04%)
IBOVESPA	50,105.26	-1,454.55 (-2.82%)
SET	1,413.19	-23.21 (-1.62%)
BIST100	75,366.00	-2,623.87 (-3.36%)
IBEX	7,787.70	-1,097.60 (-12.35%)
WIG	44,773.75	-2,053.10 (-4.38%)
TASI	6,550.97	0.00 (0.00%)
MERVAL	13,577.40	-271.36 (-1.96%)
IPC	44,885.82	-1,260.10 (-2.73%)
IDX Composite	4,834.57	-39.74 (-0.82%)

VanEck Vectors Vietnam ETF + Watchlist

VNM:US NYSE ARCA

↓ **14.19** USD -0.69 -4.64%

As of 8:04 PM EDT 6/24/2016

db x-trackers FTSE Vietnam UCITS ETF + Watchlist

XFVT:GR XETRA ETF

↓ **20.60** EUR -0.67 -3.15%

As of 12:42 PM EDT 6/24/2016



- Hãy khoan nói về khả năng đảo chiều của các dòng vốn ngoại thuộc các quỹ chủ động có giao dịch tại TTCK Việt Nam, chắc chắn sự “đổ lửa” của chứng khoán toàn cầu sẽ có ảnh hưởng theo hướng tiêu cực đến các dòng vốn ngoại “thụ động” hoặc các dòng tiền nóng hoạt động tại Việt Nam. Phiên 24/6 đã chứng kiến hai chứng chỉ quỹ ETF của Vaneck (-4,64%) và FTSE (-3,15%) đều có mức giảm mạnh hơn mức giảm của VN-Index (-1,82%).
- Đánh giá:** Cả hai quỹ ETF vừa nêu đã bắt đầu trở lại trạng thái “chiết khấu” (discount) và điều này dẫn đến đe dọa các quỹ ETF có thể bán bớt chứng khoán tại Việt Nam để thực hiện cân bằng. Ngoài ra thị một “dòng vốn nóng” đang được nhắc đến nhiều trong vài tháng gần đây “P-Notes” cũng có rủi ro đảo chiều hoạt động nếu tình hình chứng khoán toàn cầu tiếp tục diễn biến xấu hơn.

4. Và những hành động phù hợp

Phiên 24/6 đối với TTCK Việt Nam cũng là một ngày của "rất nhiều những kỷ lục" được thiết lập trên thị trường từ trước đến nay. Tác động tiêu cực (ít ra là trong ngắn hạn) của Brexit đến hiện tại có lẽ không còn là vấn đề cần bàn cãi, dẫu vậy chúng tôi cũng đồng thời nhận thấy có những biểu hiện của sự hoảng loạn thật sự trong một thời khắc nhất định trong phiên ngày 24/6. Và như câu nói kinh điển của bậc thầy đầu tư Warren Buffett: "Hãy tham lam khi người khác sợ hãi", vấn đề lớn nhất chúng tôi muốn tìm hiểu đó là liệu sự sợ hãi có thật sự đã đủ lớn để chúng ta tham lam? Hay chỉ ít đã "gần đến" mức để chúng ta tham lam?

❖ Trước tiên, hãy nhìn lại phiên 24/6

- Sau nửa đầu buổi sáng có phần "chần chừ" theo kết quả "tạm thời" của Brexit, đà giảm của chứng khoán Việt Nam đã thật sự nổi rộng rất nhanh theo từng % tăng thêm của "phe ủng hộ rời bỏ" tại Anh.
- Sau giờ nghỉ trưa và cũng là lúc Brexit có kết quả chính thức, nửa tiếng mở đầu của phiên chiều theo chúng tôi khá xứng đáng với cụm từ "hoảng loạn" khi thị trường có "cú rơi tự do" trong khoảng thời gian này. Những biểu hiện cho sự hoảng loạn có thể thấy được khi bất chấp mã cổ phiếu đó là gì, có lẽ 90% số mã đều đã có những lúc chạm giá sàn (hoặc ít nhất là lộ sàn). VN-Index lúc "đỉnh điểm" nhất đã mất gần 35 điểm, cần lưu ý ngay cả ở những thời điểm "hoảng loạn nhất" tại sự kiện "sát sườn" hơn nhiều như vấn đề Biển Đông năm 2014, mức biến động cũng chỉ là 34 điểm (phiên 5/8/2014) và sau đó một vài phiên thì VN-Index tăng trở lại...bền vững trong bốn tháng.
- Thanh khoản cũng là điều cần phản bàn. Bỏ qua giao dịch thỏa thuận (vốn rất dễ bị nhiễu) thì giá trị khớp lệnh phiên 24/6 cũng tạo ra "kỷ lục" cao nhất từ trước đến nay. Sẽ là "thảm họa" nếu mức giá đóng cửa cũng đồng thời cho thấy sự thăng thế hoàn toàn của bên bán. Dù vậy điều ngược lại đã xảy ra khi thị trường có sự hồi phục rất đáng kể từ sau 1h30 phút chiều, lấy lại gần 2/3 điểm số bị mất trong phiên. Trong bối cảnh tồn tại lực cầu tiềm năng rất lớn (và rất chủ động) tại vùng giá thấp, việc thanh khoản có mức cao kỷ lục được chúng tôi nhìn nhận rất đáng chú ý và "không tiêu cực".
- **Đánh giá:** Thật khó để chỉ với những gì đã xảy ra trong phiên 24/6 mà thực hiện kết luận sự hoảng loạn đã ở mức đủ cao để chúng ta được phép tham lam. Dẫu vậy một vài con số liên quan đến mức biến động của giá và thanh khoản (như đã đề cập) "nhắc" chúng ta nhớ lại một vài bức tranh "gần giống" đã xảy ra trong một vài năm gần đây của thị trường, và kết quả khi nhìn lại những bức tranh ấy ủng hộ cho việc kích hoạt "sự tham lam".

❖ Và góc nhìn kỹ thuật dành cho thị trường.

- Có một điểm rất cần lưu tâm, xét ở một góc nhìn lớn hơn, xu hướng chủ đạo của hai chỉ số vẫn đang là tăng và rủi ro dù tồn tại (và đang tăng cao hơn) vẫn chưa khiến tạo ra các vi phạm lớn để phủ nhận xu hướng tăng hiện nay của thị trường. Dẫu vậy, sự kiện Brexit lần này thật sự sẽ là kỳ kiểm tra rất khắc nghiệt dành cho xu hướng tăng của hai chỉ số trong một vài phiên tới.



- Với VN-Index, đánh giá về xu hướng tăng đã được chúng tôi duy trì suốt từ giai đoạn sau Tết đến hiện tại. Phiên 24/6 đã khiến giá thấp nhất ngày như “nhát kiếm” đâm xuyên cả khu vực hỗ trợ rất quan trọng – vùng quanh 600. Dẫu vậy sự tồn tại của “nhát kiếm” này không lâu, chỉ chưa đầy 15 phút khi mà sự vi phạm xảy ra và cần nhìn nhận lực cầu sau đó đã ra quân rất quyết liệt để giúp VN-Index lấy lại gần 2/3 điểm số bị mất và tiếp tục duy trì vùng “phù hợp” với nhìn nhận xu hướng tăng tính đến hiện tại.
- Mẫu chốt vấn đề hiện giờ phụ thuộc vào cách di chuyển của đường giá trong các phiên tuần sau. Nếu sự suy giảm (có thể vẫn còn) không khiến giá đóng cửa vi phạm vùng hỗ trợ quan trọng quanh 600 điểm, hoặc tốt hơn là “neo” thành công trong vùng kênh giá tăng (cao hơn 610 điểm), tình hình sẽ được đánh giá tiếp tục khả quan và xu hướng tăng sau đó nhiều khả năng sẽ vẫn duy trì hiệu lực. Đây chắc chắn là kỳ kiểm tra rất khốc liệt dành cho VN-Index.



- Tình hình khá tương đồng khi nói về HNX-Index. Cũng là một phiên với giá thấp nhất ngày tạo ra vi phạm nhưng giá đóng cửa thành công quay trở lại trong vùng hiệu lực của xu hướng tăng.
- Khu vực hỗ trợ quan trọng của HNX-Index quanh vùng 82 điểm, và nếu các phiên “rung chấn” tiếp theo trong tuần sau không tạo ra các vi phạm dưới khu vực này, xu hướng tăng sẽ vẫn duy trì hiệu lực tại HNX-Index.

❖ Chiến lược đề xuất:

- **Có cơ sở cho “sự tham lam”.** Dựa trên các đánh giá đã nêu, chúng tôi cho rằng NGĐT có thể “tham lam” trong những rung lắc đầu tuần sau của thị trường. Dẫu vậy “sự tham lam” này nên có “điểm dừng kiên quyết” tại các vùng phản ánh sự thất bại của thị trường. Cụ thể các điểm cần cương quyết thực hiện dừng lỗ là khi VN-Index đóng cửa mất mốc 600 hoặc khi HNX-Index đóng cửa mất mốc 82 điểm.
- **Hãy “né” các cổ phiếu quá “mẫn cảm” với khối ngoại.** Dù có thể không kéo dài, sức ép bán rông của khối ngoại là điều rất nên tính đến, khi ít nhất các dòng tiền thụ động (ETFs) hoặc các dòng tiền nóng (P-notes) nhiều khả năng sẽ có hoạt động tiêu cực trong một vài ngày tới.
- **Và “né” cả những cổ phiếu đầu cơ nóng.** Đây rõ ràng không phải là thời điểm dòng tiền có thể sử dụng phung phí, và do đó sự ưu tiên chắc chắn sẽ không dành cho những cổ phiếu mang hơi hướng đầu cơ quá mức trên thị trường. Ngoài ra với mức độ rủi ro thị trường cao như hiện nay, việc tham gia vào nhóm “đầu cơ nóng” (vốn luôn được hiểu có mức rủi ro cao) là điều không phù hợp.
- **Và hãy bám vào “sợi dây đầu tư giá trị”.** Khi sự hoảng loạn kéo đến, cũng là lúc mà NGĐT rất dễ “quăng bỏ” cả những thứ rất không nên buông bỏ, điều này sẽ tạo ra “cơ hội vàng” để tích lũy những “cổ phiếu giá trị” có nền tảng vững chắc, tăng trưởng mạnh và nhờ vào sự hoảng loạn lại xuất hiện những “vùng giá thấp” mà trước đó chỉ là mơ ước. Chúng tôi sẽ cố gắng đưa ra thật nhiều những gợi ý về nhóm cổ

phiếu này trong các báo cáo tiếp theo, đặc biệt trong báo cáo chiến lược Quý 3 sẽ phát hành trong khoảng một tuần tới.

- **Nhưng trên hết vẫn là sự kỷ luật và sát sao với diễn biến mới của rủi ro hệ thống.** Giao dịch trong những lúc biến động mạnh như hiện nay luôn luôn không phải là điều dễ dàng và tiềm ẩn rất nhiều rủi ro. Một lần nữa chúng tôi nhấn mạnh yếu tố kỷ luật trong giai đoạn này, hãy mạnh dạn cutloss khi các chỉ số xâm phạm những yếu tố như đã nêu trên và hãy luôn nhớ rằng nhiệm vụ quan trọng nhất của một nhà đầu tư là “giữ tài sản trước khi nghĩ đến chuyện kiếm thêm lợi nhuận”, sẽ là rất tồi tệ nếu bạn đưa mình vào một vị thế quá mức bị động trong lúc này.

Phụ lục: Danh sách các công ty có ảnh hưởng bởi tỷ giá (Top 70)

Tỷ giá bán của VCB	Mức giá định cho 31/12/2016	Tại 23/06/2016	Tại 31/12/2015
KRWVND	19,2	20	19
JPYVND	238,8	214	188
USDVND	23.457,0	22.340	22.540
EURVND	22.963,5	25.515	24.708

Cổ phiếu	Vốn hoá thị trường (triệu USD)	Nợ vay bằng ngoại tệ (triệu)				Tổng nợ vay tính bằng VND	Lãi/lỗ tỷ giá ước tính cho 2016 (tỷ VND)	Lãi/lỗ tỷ giá ước tính cho 2016 (triệu USD)
		USD	JPY	EUR	KRW			
GAS VN Equity	5.142	146,1				3.293	134	5,9
VNM VN Equity	7.365	77,1		0,8		1.743	69	3,0
MSN VN Equity	2.286	128,3				2.866	118	5,2
VCB VN Equity	5.587							-
CTG VN Equity	2.785							-
VIC VN Equity	4.518	322,3				7.200	296	13,0
BID VN Equity	2.710							-
BVH VN Equity	1.783							-
PVD VN Equity	472	282,2				6.304	259	11,4
HPG VN Equity	1.274	3,8				85	3	0,2
STB VN Equity	913							-
HAG VN Equity	262	358,6				8.012	329	14,4
FPT VN Equity	842							-
EIB VN Equity	628							-
MBB VN Equity	1.071							-
ACB VN Equity	771							-
DPM VN Equity	486							-
PVS VN Equity	360	77,5				1.732	71	3,1
SSI VN Equity	436							-
KDC VN Equity	252							-
SHB VN Equity	263							-
DHG VN Equity	358							-
REE VN Equity	286							-
PPC VN Equity	205		20.390			4.360	1,040	45,6
VCG VN Equity	261	6,1				136	6	0,2
HSG VN Equity	342	35,5				794	33	1,4
PVI VN Equity	242							-
VCF VN Equity	168							-
DRC VN Equity	207	18,6				416	17	0,7
BMP VN Equity	293							-

IJC VN Equity	107					-
PVT VN Equity	148					-
VSH VN Equity	137	19,8		442	18	0,8
LAS VN Equity	94				-	-
HT1 VN Equity	437	19,3	51,2	1.737	(72)	(3,1)
HVG VN Equity	97	108,3		2.419	99	4,4
CTD VN Equity	409					-
CSM VN Equity	122					-
DIG VN Equity	87					-
NLG VN Equity	136					-
PNJ VN Equity	321					-
PHR VN Equity	71					-
TRA VN Equity	175					-
VSC VN Equity	133					-
VHC VN Equity	173					-
DPR VN Equity	63					-
DVP VN Equity	130					-
TCM VN Equity	57	11,8		265	11	0,5
PET VN Equity	49					-
DMC VN Equity	104					-
PXS VN Equity	34					-
TRC VN Equity	28					-
FCN VN Equity	42					-
IMP VN Equity	57					-
SJD VN Equity	55					-
PVC VN Equity	34					-
DQC VN Equity	104					-
EVE VN Equity	71					-
PAC VN Equity	80	5,3		118	5	0,2
PMC VN Equity	27					-
MWG VN Equity	801					-
NT2 VN Equity	444	123,6	112,9	5.865	(84)	(3,7)
KBC VN Equity	326				-	-
BCC VN Equity	66		28,6	730	(50)	(2,2)
HOM VN Equity	21				-	-
BTS VN Equity	43	1,0	14,3	388	(24)	(1,1)
FMC VN Equity	32	38,4		867	35	1,5
BTP VN Equity	40		32.485,8	624	(0)	(0,0)
Tổng				50.395	2.312	102

Research Offices

REGIONAL

Sadiq CURRIMBHOY

Regional Head, Research & Economics
(65) 6231 5836 sadiq@maybank-ke.com.sg

WONG Chew Hann, CA

Regional Head of Institutional Research
(603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com

ONG Seng Yeow

Regional Head of Retail Research
(65) 6231 5839
ongsengyeow@maybank-ke.com.sg

TAN Sin Mui

Director of Research
(65) 6231 5849 sinmui@kimeng.com.hk

ECONOMICS

Suhaimi ILIAS

Chief Economist
Singapore | Malaysia
(603) 2297 8682 suhaimi_iliass@maybank-ib.com

Luz LORENZO

Philippines
(63) 2 849 8836
luz_lorenzo@maybank-atrke.com

Tim LEELAHAPHAN

Thailand
(66) 2658 6300 ext 1420
tim.l@maybank-ke.co.th

JUNIMAN

Chief Economist, BII
Indonesia
(62) 21 29228888 ext 29682
Juniman@bankbii.com

STRATEGY

Sadiq CURRIMBHOY

Global Strategist
(65) 6231 5836 sadiq@maybank-ke.com.sg

Willie CHAN

Hong Kong / Regional
(852) 2268 0631 williechan@kimeng.com.hk

MALAYSIA

WONG Chew Hann, CA *Head of Research*
(603) 2297 8686 wchewh@maybank-ib.com
• Strategy

Desmond CH'NG, ACA

(603) 2297 8680
desmond.chng@maybank-ib.com
• Banking & Finance

LIAW Thong Juiw

(603) 2297 8688 tjliaw@maybank-ib.com
• Oil & Gas Services- Regional

ONG Chee Ting, CA

(603) 2297 8678 ct.ong@maybank-ib.com
• Plantations - Regional

Mohshin AZIZ

(603) 2297 8692 mohshin.aziz@maybank-ib.com
• Aviation - Regional • Petrochem

YIN Shao Yang, CPA

(603) 2297 8916 samuel.y@maybank-ib.com
• Gaming – Regional • Media

TAN Chi Wei, CFA

(603) 2297 8690 chiwei.t@maybank-ib.com
• Power • Telcos

WONG Wei Sum, CFA

(603) 2297 8679 weisum@maybank-ib.com
• Property

LEE Yen Ling

(603) 2297 8691 lee.yl@maybank-ib.com
• Building Materials • Glove • Ports • Shipping

CHAI Li Shin, CFA

(603) 2297 8684 lishin.c@maybank-ib.com
• Plantation • Construction & Infrastructure

Ivan YAP

(603) 2297 8612 ivan.yap@maybank-ib.com
• Automotive • Semiconductor • Technology

Kevin WONG

(603) 2082 6824 kevin.wong@maybank-ib.com
• REITs • Consumer Discretionary

LIEW Wei Han

(603) 2297 8676 weiham.l@maybank-ib.com
• Consumer Staples

LEE Cheng Hooi

Regional Chartist
(603) 2297 8694
chenghooi.lee@maybank-ib.com

Tee Sze Chiah

Head of Retail Research
(603) 2297 6858 szechiah.t@maybank-ib.com

Cheah Chong Ling

(603) 2297 8767 chongling.c@maybank-ib.com

HONG KONG / CHINA

Howard WONG

Head of Research
(852) 2268 0648
howardwong@kimeng.com.hk
• Oil & Gas - *Regional*

Benjamin HO

(852) 2268 0632 benjaminho@kimeng.com.hk
• Consumer & Auto

Jacqueline KO, CFA

(852) 2268 0633 jacquelineko@kimeng.com.hk
• Consumer Staples & Durables

Ka Leong LO, CFA

(852) 2268 0630 kll@kimeng.com.hk
• Consumer Discretionary & Auto

Mitchell KIM

(852) 2268 0634 mitchellkim@kimeng.com.hk
• Internet & Telcos

Osbert TANG, CFA

(86) 21 5096 8370
osberttang@kimeng.com.hk
• Transport & Industrials

Stefan CHANG, CFA

(852) 2268 0675
stefanchang@kimeng.com.hk
• Technology

Steven ST CHAN

(852) 2268 0645 stevenchan@kimeng.com.hk
• Banking & Financials - *Regional*

Warren LAU

(852) 2268 0644
warrenlau@kimeng.com.hk
• Technology – *Regional*

INDIA

Jigar SHAH

Head of Research
(91) 22 6623 2632 jigar@maybank-ke.co.in
• Oil & Gas • Automobile • Cement

Anubhav GUPTA

(91) 22 6623 2605 anubhav@maybank-ke.co.in
• Metal & Mining • Capital Goods • Property

Vishal MODI

(91) 22 6623 2607 vishal@maybank-ke.co.in
• Banking & Financials

Abhijeet KUNDU

(91) 22 6623 2628 abhijeet@maybank-ke.co.in
• Consumer

Neerav DALAL

(91) 22 6623 2606 neerav@maybank-ke.co.in
• Software Technology • Telcos

SINGAPORE

Gregory YAP

(65) 6231 5843 gyap@maybank-ke.com.sg
• SMID Caps
• Technology & Manufacturing • Telcos

YEAKE Chee Keong, CFA

(65) 6231 5842
yeakechee@maybank-ke.com.sg
• Offshore & Marine

Derrick HENG, CFA

(65) 6231 5843 derrickheng@maybank-ke.com.sg
• Transport • Property • REITs (Office)

Joshua TAN

(65) 6231 5850 joshuat@maybank-ke.com.sg
• REITs (Retail, Industrial)

John CHEONG

(65) 6231 5845 johncheong@maybank-ke.com.sg
• Small & Mid Caps • Healthcare

TRUONG Thanh Hang

(65) 6231 5847 hang.truong@maybank-ke.com.sg
• Small & Mid Caps

INDONESIA

Isnaputra ISKANDAR

Head of Research
(62) 21 2557 1129
isnaputra.iskandar@maybank-ke.co.id
• Strategy • Metals & Mining • Cement

Rahmi MARINA

(62) 21 2557 1128
rahmi.marina@maybank-ke.co.id
• Banking & Finance

Aurellia SETIABUDI

(62) 21 2953 0785
aurellia.setiabudi@maybank-ke.co.id
• Property

Pandu ANUGRAH

(62) 21 2557 1137
pandu.anugrah@maybank-ke.co.id
• Infra • Construction • Transport • Telcos

Janni ASMAN

(62) 21 2953 0784
janni.asman@maybank-ke.co.id
• Cigarette • Healthcare • Retail

Adhi TASMIN

(62) 21 2557 1209
adhi.tasmin@maybank-ke.co.id
• Plantations

PHILIPPINES

Luz LORENZO

Head of Research
(63) 2 849 8836
luz_lorenzo@maybank-atrke.com
• Strategy
• Utilities • Conglomerates • Telcos

Lovell SARREAL

(63) 2 849 8841
lovell_sarreal@maybank-atrke.com
• Consumer • Media • Cement

Rommel RODRIGO

(63) 2 849 8839
rommel_rodrigo@maybank-atrke.com
• Conglomerates • Property • Gaming
• Ports/ Logistics

Katherine TAN

(63) 2 849 8843
kat_tan@maybank-atrke.com
• Banks • Construction

Michael BENGSON

(63) 2 849 8840
michael_bengson@maybank-atrke.com
• Conglomerates

Jaclyn JIMENEZ

(63) 2 849 8842
jaclyn_jimenez@maybank-atrke.com
• Consumer

Arabelle MAGHIRANG

(63) 2 849 8838
arabelle_maghirang@maybank-atrke.com
• Banks

THAILAND

Maria LAPIZ

Head of Institutional Research
Dir (66) 2257 0250 | (66) 2658 6300 ext 1399
Maria.L@maybank-ke.co.th
• Consumer • Materials • Ind. Estates

Sittichai DUANGRATTANACHAYA

(66) 2658 6300 ext 1393
Sittichai.D@maybank-ke.co.th
• Services Sector • Transport

Sukit UDOMSIRIKUL

Head of Retail Research
(66) 2658 6300 ext 5090
Sukit.u@maybank-ke.co.th

Mayuree CHOWVIKARN

(66) 2658 6300 ext 1440
mayuree.c@maybank-ke.co.th
• Strategy

Padon VANNARAT

(66) 2658 6300 ext 1450
Padon.v@maybank-ke.co.th
• Strategy

Surachai PRAMUALCHAROENKIT

(66) 2658 6300 ext 1470
Surachai.p@maybank-ke.co.th
• Auto • Conmat • Contractor • Steel

Suttatip PEERASUB

(66) 2658 6300 ext 1430
suttatip.p@maybank-ke.co.th
• Media • Commerce

Sutthichai KUMWORACHAI

(66) 2658 6300 ext 1400
sutthichai.k@maybank-ke.co.th
• Energy • Petrochem

Termporn TANTIVIVAT

(66) 2658 6300 ext 1520
termporn.t@maybank-ke.co.th
• Property

Jaroontan WATTANAWONG

(66) 2658 6300 ext 1404
jaroontan.w@maybank-ke.co.th
• Transportation • Small cap

VIETNAM

LE Hong Lien, ACCA

Head of Institutional Research
(84) 8 44 555 888 x 8181
lien.le@maybank-kimeng.com.vn
• Strategy • Consumer • Diversified • Utilities

THAI Quang Trung, CFA

Deputy Manager, Institutional Research
(84) 8 44 555 888 x 8180
thai.truong@maybank-kimeng.com.vn
• Real Estate • Construction • Materials

Le Nguyen Nhat Chuyen

(84) 8 44 555 888 x 8082
chuyen.le@maybank-kimeng.com.vn
• Oil & Gas

NGUYEN Thi Ngan Tuyen

Head of Retail Research
(84) 8 44 555 888 x 8081
tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
• Food & Beverage • Oil&Gas • Banking

TRINH Thi Ngoc Diep

(84) 4 44 555 888 x 8208
diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn
• Technology • Utilities • Construction

PHAM Nhat Bich

(84) 8 44 555 888 x 8083
bich.pham@maybank-kimeng.com.vn
• Consumer • Manufacturing • Fishery

NGUYEN Thi Sony Tra Mi

(84) 8 44 555 888 x 8084
mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
• Port operation • Pharmaceutical
• Food & Beverage

TRUONG Quang Binh

(84) 4 44 555 888 x 8087
binh.truong@maybank-kimeng.com.vn
• Rubber plantation • Tyres and Tubes • Oil&Gas

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công bố tổ chức hợp pháp

Malaysia: Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Malaysia bởi Maybank Investment Bank Berhad (15938-H), là một tổ chức tham gia vào Bursa Malaysia Berhad và một tổ chức được cấp phép dịch vụ và thị trường tài chính được ban hành bởi Ủy ban Chứng khoán Malaysia. **Singapore:** Báo cáo này được phát hành và phân phối tại Singapore bởi Maybank KERPL (Co. Reg No 197201256N) được quy định bởi Cơ quan Tiền tệ Singapore. **Indonesia:** PT Kim Eng Securities ("PTKES") (Reg. No. KEP-251/PM/1992) là một tổ chức của Thị trường chứng khoán Indonesia và được quy định bởi BAPEPAM LK. **Thailand:** MBKET (Reg. No.0107545000314) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Thái Lan và được quy định bởi Bộ tài chính và Ủy ban chứng khoán. **Philippines:** MATRKES (Reg. No.01-2004-00019) là một thành viên của Thị trường chứng khoán Philippines và được quy định bởi Ủy ban chứng khoán. **Việt Nam:** Công Ty TNHH Một Thành Viên Chứng Khoán Maybank Kim Eng (giấy phép số 117/GP-UBCK) được cấp phép bởi Ủy ban chứng khoán nhà nước Việt Nam. **Hong Kong:** KESHK (Central Entity No AAD284) được quy định Ủy ban thị trường tương lai và chứng khoán. **Ấn Độ (India):** Công ty chứng khoán Kim Eng Ấn Độ ("KESI") là thành viên của Thị trường chứng khoán quốc gia Ấn Độ (Reg No: INF/INB 231452435) và thị trường chứng khoán Bombay (Reg. No. INF/INB011452431) và được quy định bởi Hội đồng thị trường chứng khoán Ấn Độ. KESI được đăng ký với SEBI tại Điều 1 Merchant Banker (Reg. No. INM 000011708) **US:** Maybank KESUSA là thành viên của/ và được cấp phép theo quy định của FINRA – Broker ID 27861. **UK:** Maybank KESL (Reg No 2377538) là đơn vị được cấp phép theo quy định của Cơ quan dịch vụ tài chính.

Tuyên bố lợi ích

Malaysia: MKE và đại diện có thể giữ những vị trí hoặc có lợi ích quan trọng đối với những cổ phiếu được đề cập tại đây và có thể có những hoạt động khác như tạo lập thị trường hoặc có thể có những cam kết phát hành hoặc liên quan đến những cổ phiếu đó và cũng có thể thực hiện hoặc tìm kiếm những dịch vụ ngân hàng đầu tư, tư vấn và những dịch vụ khác hoặc có liên quan đến những công ty này.

Singapore: Vào ngày 20/8/2012, Maybank KERPL và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất cứ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

Thailand: MBKET có thể có quan hệ kinh doanh với hoặc có thể là tổ chức phát hành quyền mua phái sinh trên những cổ phiếu hoặc công ty được đề cập trong báo cáo này. Do đó, nhà đầu tư nên tự có những đánh giá trước khi quyết định đầu tư. MBKET, chuyên viên và những giám đốc, những tổ chức liên quan và/hoặc nhân viên có thể có lợi ích và/hoặc những cam kết phát hành đối với những cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này.

Hong Kong: KESHK có thể có lợi ích tài chính liên qua đến tổ chức phát hành hoặc tổ chức niêm yết mới tiềm năng được định nghĩa bởi những quy định trong điều 16.5(a) của Quy định về Đạo đức nghề nghiệp cá nhân tại Hong Kong được cấp phép và đăng ký với Ủy ban thị trường cổ phiếu và tương lai.

Vào ngày phát hành báo cáo, KESHK và chuyên viên phân tích phụ trách không có bất kỳ lợi ích nào trong những công ty được khuyến nghị trong báo cáo này.

MKE có thể, trong vòng ba năm vừa qua, cung cấp dịch vụ quản lý hoặc đồng quản lý việc phát hành chứng khoán ra công chúng cho, hoặc hiện có thể đang tạo lập thị trường sơ cấp trong việc phát hành của, bất kỳ hoặc toàn bộ tổ chức được đề cập trong báo cáo này hoặc có thể đang hoặc đã cung cấp trong vòng 12 tháng trước, dịch vụ tư vấn hoặc dịch vụ đầu tư lớn về khoản đầu tư có liên quan hoặc việc đầu tư có liên quan và có thể được các công ty được đề cập trong báo cáo này chi trả cho các dịch vụ mà MKE đã cung cấp.

NHỮNG KHUYẾN CÁO KHÁC

Xác nhận độc lập của chuyên viên phân tích

Những quan điểm được đề cập trong báo cáo này phản ánh chính xác những quan điểm cá nhân của chuyên viên phân tích về bất kỳ hoặc tất cả các cổ phiếu hoặc tổ chức phát hành; và chuyên viên phân tích đã, đang và sẽ không có bất kỳ sự bồi thường nào trực tiếp và gián tiếp liên quan để những khuyến nghị hoặc quan điểm được đưa ra trong báo cáo này.

Lưu ý

Các chứng khoán cấu trúc là những công cụ phức tạp, tiêu biểu như bao gồm mức độ rủi ro cao và nhằm mục đích bán cho những nhà đầu tư cao cấp, những người có thể hiểu và chấp nhận những rủi ro liên quan. Giá trị thị trường của những chứng khoán cấu trúc (structured securities) có thể bị ảnh hưởng bởi những thay đổi về yếu tố kinh tế, tài chính và chính trị (bao gồm nhưng không giới hạn lãi suất hiện tại và tương lai), thời gian đáo hạn (time to maturity), điều kiện thị trường và những biến động và chất lượng tín dụng của tổ chức phát hành hoặc bảo lãnh phát hành. Những nhà đầu tư quan tâm đến việc mua những sản phẩm cấu trúc nên có những phân tích riêng về sản phẩm này và tham khảo với các tổ chức tư vấn chuyên nghiệp về những rủi ro liên quan đến giao dịch mua.

Không phần nào của báo cáo này có thể được sao chép, sao in hoặc lặp lại trong bất kỳ hình thức nào hoặc phân phối lại mà không có sự đồng ý của MKE.

Định nghĩa hệ thống khuyến nghị đầu tư của MKE

Maybank Kim Eng Research sử dụng hệ thống đánh giá như sau

MUA	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng hơn 15% (chưa bao gồm cổ tức)
GIỮ	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng giữa -15% đến 15% (chưa bao gồm cổ tức)
BÁN	Tổng lợi nhuận kỳ vọng trong 12 tháng dưới 15% (chưa bao gồm cổ tức)

Áp dụng khuyến nghị đầu tư

Chuyên viên phân tích duy trì việc phân tích các cổ phiếu và danh sách cổ phiếu có thể được điều chỉnh tùy theo yêu cầu từng thời điểm. Khuyến nghị đầu tư chỉ áp dụng cho các cổ phiếu trong danh sách. Báo cáo về các công ty không nằm trong danh sách sẽ không thực hiện định giá và khuyến nghị.

• Malaysia

Maybank Investment Bank Berhad
(A Participating Organisation of
Bursa Malaysia Securities Berhad)
33rd Floor, Menara Maybank,
100 Jalan Tun Perak,
50050 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2059 1888;
Fax: (603) 2078 4194

Stockbroking Business:
Level 8, Tower C, Dataran Maybank,
No.1, Jalan Maarof
59000 Kuala Lumpur
Tel: (603) 2297 8888
Fax: (603) 2282 5136

• Philippines

Maybank ATR Kim Eng Securities Inc.
17/F, Tower One & Exchange Plaza
Ayala Triangle, Ayala Avenue
Makati City, Philippines 1200

Tel: (63) 2 849 8888
Fax: (63) 2 848 5738

• South Asia Sales Trading

Kevin Foy
Regional Head Sales Trading
kevinfoy@maybank-ke.com.sg
Tel: (65) 6336-5157
US Toll Free: 1-866-406-7447

Malaysia

Rommel Jacob
rommeljacob@maybank-ib.com
Tel: (603) 2717 5152

Indonesia

Hariato Liong
hariato.liong@maybank-ke.co.id
Tel: (62) 21 2557 1177

New York

Andrew Dacey
adacey@maybank-keusa.com
Tel: (212) 688 2956

Vietnam

Tien Nguyen
thuytien.nguyen@maybank-kimeng.com.vn
Tel: (84) 44 555 888 x8079

• Singapore

Maybank Kim Eng Securities Pte Ltd
Maybank Kim Eng Research Pte Ltd
50 North Canal Road
Singapore 059304

Tel: (65) 6336 9090

• Hong Kong

Kim Eng Securities (HK) Ltd
Level 30,
Three Pacific Place,
1 Queen's Road East,
Hong Kong

Tel: (852) 2268 0800
Fax: (852) 2877 0104

• Thailand

Maybank Kim Eng Securities (Thailand) Public Company Limited
999/9 The Offices at Central World,
20th - 21st Floor,
Rama 1 Road Pathumwan,
Bangkok 10330, Thailand

Tel: (66) 2 658 6817 (sales)
Tel: (66) 2 658 6801 (research)

• North Asia Sales Trading

Alex Tsun
alextsun@kimeng.com.hk
Tel: (852) 2268 0228
US Toll Free: 1 877 837 7635

Thailand

Tanasak Krishnasreni
Tanasak.K@maybank-ke.co.th
Tel: (66)2 658 6820

India

Manish Modi
manish@maybank-ke.co.in
Tel: (91)-22-6623-2601

Philippines

Keith Roy
keith_roy@maybank-atrke.com
Tel: (63) 2 848-5288

• London

Maybank Kim Eng Securities (London) Ltd
5th Floor, Aldermay House
10-15 Queen Street
London EC4N 1TX, UK

Tel: (44) 20 7332 0221
Fax: (44) 20 7332 0302

• Indonesia

PT Maybank Kim Eng Securities
Plaza Bapindo
Citibank Tower 17th Floor
Jl Jend. Sudirman Kav. 54-55
Jakarta 12190, Indonesia

Tel: (62) 21 2557 1188
Fax: (62) 21 2557 1189

• Vietnam

Maybank Kim Eng Securities Limited
4A-15+16 Floor Vincom Center Dong
Khoi, 72 Le Thanh Ton St. District 1
Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel : (84) 844 555 888
Fax : (84) 8 38 271 030

• New York

Maybank Kim Eng Securities USA Inc
777 Third Avenue, 21st Floor
New York, NY 10017, U.S.A.

Tel: (212) 688 8886
Fax: (212) 688 3500

• India

Kim Eng Securities India Pvt Ltd
2nd Floor, The International 16,
Maharishi Karve Road,
Churchgate Station,
Mumbai City - 400 020, India

Tel: (91) 22 6623 2600
Fax: (91) 22 6623 2604

• Saudi Arabia

In association with
Anfaal Capital
Villa 47, Tujjar Jeddah
Prince Mohammed bin Abdulaziz
Street P.O. Box 126575
Jeddah 21352

Tel: (966) 2 6068686
Fax: (966) 26068787